

Số: 187/2025/QĐST-HNGĐ

Thanh Trì, ngày 19 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 185/2025/TLST - HNGĐ ngày 09/5/2025 về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Ông TÔ VĂN L - sinh năm 1973

HKTT và nơi cư trú: P702 số 57 ngõ 673 đường N, thị trấn V, huyện T, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Bà NGUYỄN THỊ N - sinh năm 1981

HKTT: thị trấn V, huyện T, Hà Nội

Nơi cư trú: số 8 ngõ Đ, xóm Đ, thôn V, xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/5/2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Tô Văn L và bà Nguyễn Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: ông Tô Văn L và bà Nguyễn Thị N có 02 con chung là Tô Duy A, sinh ngày 18/5/2008 và Tô Nguyễn Hải A, sinh ngày 28/7/2012. Ghi nhận sự thỏa thuận của ông L và bà N: giao ông L trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Duy A; giao bà N trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hải A. Ông L và bà N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không xem xét. Ông L, bà N có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: ông L và bà N không có, không tranh chấp và không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí: ông Tô Văn L tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí LHST, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng do ông L đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T (Biên lai số 57695 ngày 09/5/2025). Trả lại ông L 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- Các đương sự;
- UBND xã L, huyện C, Hà Nội
(Giấy chứng nhận kết hôn số 52
ngày 13/10/2007);
- Lưu HS;